TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2018/HS-ST
Ngày: 31-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan Phương và bà Ngô Thị Thúy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Minh, Kiểm sát viên .

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2018/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn H (Tên gọi khác: Sẹo), sinh ngày 12 tháng 02 năm 1985 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 2, phường Th, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thêm (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết; vợ, con: chưa có.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 10/11/2004 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối và Trộm cắp tài sản.

- Ngày 22/07/2010 bị Công an phường An Cựu xử phạt hành chính 150.000 đồng về hành vi: "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 10/01/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 14/06/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 02/04/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 24/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 04/04/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản"

Tiền án: 03.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1969; địa chỉ: 5/288 đường Tr, phường A, thành phố Huế. Bà Th có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vương C, sinh năm 1963; địa chỉ: 127 đường Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 02/11/21016, Nguyễn H đi bộ từ nhà của mình đến đường Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến Kiệt 288 đường Phan Chu Trinh, H phát hiện thấy nhà của ông Nguyễn Văn B cửa chính khép hờ không khóa. H lén lút trèo qua hàng rào đi vào mở cửa đột nhập vào nhà, lục tìm trong túi quần Jean treo ở phòng khách lấy số tiền 500.000 đồng, rồi tiếp tục lấy trộm 01 điện thoại hiệu Iphone 6 đang sạc pin ở trên bàn. Thấy trên bàn cạnh bàn thờ có 02 chùm chìa khóa xe môtô hiệu HondaSH và xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548 để ở trên bàn, H lấy chùm chìa khóa mở cốp xe HondaSH lấy chiếc ví da của bà Lê Thị Th lục soát lấy số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, H lấy chùm chìa khóa xe môtô rồi dắt xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548 ra ngoài tẩu thoát vào thành phố Đà Nẵng. Tài sản chiếm đoạt được, H tiêu xài cá nhân hết số tiền 2.500.000 đồng; chiếc điện thoại Iphone 6 H đưa đến Bn ở một tiệm điện thoại (không rõ địa chỉ) được 2.000.000 (cơ quan điều tra không thu hồi được). Xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548 H đưa đến cầm cho ông Vương C được 15.000.000 đồng (khi cầm hai bên có lập một hợp đồng cầm cố vào ngày 14/11/2016), số tiền cầm xe H sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548

- 01 giấy đăng ký xe môtô Airblade biển số 75L1-9548

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn H

- 01 Hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản vào ngày 14/11/2016

Tại Bản kết luận định giá số 69/KLĐG ngày 29/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định tại thời điểm ngày 02/11/2016 xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548 có giá trị 25.000.000 đồng**.**

Tại Bản kết luận định giá số 263/KLĐG ngày 23/05/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định và kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Iphone6 không đủ căn cứ để định giá.

Ngày 23/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe môtô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548 cho ông Nguyễn Văn B; trả lại giấy chứng minh nhân dân cho Nguyễn H.

Ngoài ra, ông Nguyễn Văn B còn cho rằng: Số tiền ông B bị mất trộm ở túi quần Jean là khoảng 1.000.000 đồng, giá trị chiếc điện thoại hiệu Iphone6 là 7.000.000 đồng. Ông B yêu cầu Nguyễn H pH bồi thường cho mình số tiền 7.000.000 (tương ứng với giá trị của chiếc điện thoại), riêng số tiền bị mất trong túi quần, ông B không yêu cầu bồi thường. Bà Lê Thị Th cho rằng số tiền bà bị mất ở trong cốp xe môtô hiệu HondaSH là 2.700.000, tuy nhiên bà Th không yêu cầu H bồi thường tiền cho mình.

Ông Vương C yêu cầu H trả lại cho mình số tiền 15.000.000đồng. H chưa trả lại.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt 02 năm tù bản án số 55/2018/HS-ST ngày 04/4/2018 với bản án này. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

- Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 Hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản vào ngày 14/11/2016 theo hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo pH bồi thường cho ông Nguyễn Văn B số tiền 7.000.000đồng và trả lại cho ông Vương C số tiền 15.000.000đồng mà trước đó ông C cầm xe cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 02 giờ sáng ngày 02/11/2016, tại số nhà 5/288 đường Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế. Nguyễn H đã lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà, lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn B, số tiền 500.000 đồng và 01 xe môtô hiệu Airblade biển số 75L1-9548 có giá trị 25.000.000 đồng. Chiếm đoạt của bà Lê Thị Th số tiền 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo

chiếm đoạt là 27.500.000đồng. Tại Bản án số 59/2015/HSST ngày 02/04/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xác định bị cáo tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là "tái phạm nguy hiểm", do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội nên cần pH xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân đặc biệt xấu, đã từng nhiều lần bị xử phạt hành chính và xử lý hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai Bo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy pH xử lý bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[4] Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 Hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản vào ngày 14/11/2016 theo hồ sơ vụ án

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Số tiền 2.500.000đồng mà bị cáo chiếm đoạt, ông B, bà Th không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chiếc điện thoại Iphone 6 do Hội đồng định giá tài sản không định giá được giá trị nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để cộng vào tang số phạm tội. Tuy nhiên, trên thực tế ông B có mất chiếc điện thoại Iphone 6 và bị cáo thừa nhận đã lấy chiếc điện thoại này. Nay ông B yêu cầu bị cáo pH bồi thường 7.000.000đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bên nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận, buộc bị cáo bồi thường số tiền trên cho ông B.

- Số tiền 15.000.000đồng mà ông Vương C đưa cho bị cáo để nhận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu hiệu Airblade biển số 75L1-9548, ông C yêu cầu bị cáo pH trả lại hiện bị cáo chưa trả lại nên cần buộc bị cáo pH trả lại số tiền trên cho ông C.

[6] Về án phí*:* Bị cáo pH chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự 2015**;**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H (tên gọi khác: Sẹo) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn H (tên gọi khác: Sẹo) 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù của bản án số 55/2018/HS-ST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế với bản án này. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung 05 (năm) năm tù cho cả hai bản án. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 06/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 Hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản vào ngày 14/11/2016 theo hồ sơ vụ án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn H pH bồi thường cho ông Nguyễn Văn B số tiền 7.000.000đồng và pH trả lại cho ông Vương C số tiền 15.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày ông B, ông C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Nguyễn H còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn H pH chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn H pH chịu (7.000.000đồng + 15.000.000đồng) x 5% = 1.100.000đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai Bo cho các bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú